

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2021/HS-ST
Ngày: 16/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THẬN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân

Ông Tạ Văn Việt

Bà Nguyễn Thị Phương Dung

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Minh Thị Th Hòa - Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B1 tham gia phiên tòa: Ông Tẩn Đình Thống- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B1 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2021/QĐXXST-HS ngày 24/8/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Nh (Tên gọi khác: Hậu), sinh ngày 15/02/1996

Nơi sinh: Tỉnh Bình Thận.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã P, huyện B1, tỉnh Bình Thận.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quốc Hùng, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Bông, sinh năm 1969; Điều trú tại: Thôn B, xã P, huyện B1, tỉnh Bình Thận.

Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 31/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện B1, tỉnh Bình Thận xử phạt 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 17/3/2016. Chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm và các phần khác của bản án, nên chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/11/2014 bị Công an xã P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng.

Tạm giam: Ngày 18/6/2021

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn Th, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Bình Liêm, xã P, huyện B1, tỉnh Bình Thận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Huỳnh Xuân Ph, sinh năm 1998 (Có mặt)

2. Võ Thị L, sinh năm 1960 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện B1, Bình Thuận.

- Người làm chứng:

1. Phạm Thanh S, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Thanh Giang, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, Bình Thuận

2. Ngô Quốc C, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện B1, Bình Thuận

3. Phan Nguyên Ngọc T, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Bình Long, xã P, huyện B1, Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn Nh (tức là Hậu), sinh ngày 15/02/1996, ở thôn B, xã P, huyện B1, tỉnh Bình Thuận cùng đồng bọn lén lút, bí mật lấy trộm tài sản của người khác, sau đó Nh bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 18/6/2021 bắt được Nh trong trường hợp truy nã, được thể hiện như sau: Vào khoảng 21 giờ ngày 11/7/2020, Phạm Thanh S, sinh năm 1983, ở khu phố Thanh Giang, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở Ngô Quốc C, sinh năm 1989, ở thôn B, xã P, huyện B1, tỉnh Bình Thuận (xe mô tô này do C mượn của 01 người bạn tên Hùng ở thị trấn Chợ Lầu) từ nhà C đi theo đường Quốc lộ 1A về hướng thị trấn Chợ Lầu. Khi đi ngang qua khu vực Miếu Thiên Y Na Thộc thôn Bình Liêm, xã P, huyện B1, tỉnh Bình Thuận thì nhìn thấy chòi rẫy của Nguyễn Th, sinh năm 1981, ở thôn Bình Liêm, xã P, không có người trông coi nên S và C cùng nảy sinh ý định đi vào chòi của Th để lấy trộm tài sản. S điều khiển xe mô tô chở C đi vào chòi của Th thì nhìn thấy chòi khóa cửa nên C bảo S mở cốp xe mô tô lấy cây mỏ lết (có sẵn trong cốp xe) ra đưa cho C và C cầm cây mỏ lết phá ổ khóa cửa chòi của Th nhưng không được. S điều khiển xe mô tô chở C quay lại nhà C để tìm dụng cụ phá khóa cửa, khi đi ngang qua nhà của Đặng Hùng, sinh năm 1992, ở thôn B, xã P, huyện B1 (là bạn của C) thì gặp Hùng đứng ngoài đường nên Cường hỏi Hùng: Có cây kiềm cộng lực không cho C mượn để cắt sắt làm việc nhà?, Hùng trả lời: Có !, Hùng đi vào nhà của Hùng lấy 01 cây kiềm cộng lực đưa cho C, rồi S điều khiển xe mô tô chở C cầm cây kiềm cộng lực quay lại chòi của Th. C cầm cây kiềm cộng lực cắt khóa, còn S nhìn thấy 01 cây kéo để tại chòi của Th nên S lấy cây kéo cắt tôn cửa. Khi phá được khóa cửa thì C và S mở cửa đi vào trong chòi nhìn thấy 01 cái loa kẹo kéo màu đen, hiệu Dallon; 02 cái Micro; 03 bao dây điện, 02 khay bóng đèn có gắn đuôi dây bóng đèn; 01 cái tủ lạnh hiệu Sharp; 01 bếp điện từ, hiệu Asanzo; 01 máy cắt gạch bằng tay, hiệu FEG màu trắng xám và 01 máy cắt cỏ màu đỏ cam, hiệu Kioritz. S lấy 02 cái Micro cùng với C khiêng 01 cái loa kẹo kéo để trên xe mô tô, rồi đưa 02 cái Micro cho C cầm để S điều khiển xe mô tô chở C ngồi phía sau ôm loa kẹo kéo đi đến

nhà của C ở thôn B, xã P cất giấu; rồi S điều khiển xe mô tô chở C quay lại chòi rẫy của Th tiếp tục lấy trộm: 01 khay đựng bóng đèn có gắn đuôi dây bóng đèn, 01 máy cắt cỏ, 01 máy cắt gạch và 01 bếp điện từ để trên xe mô tô, S điều khiển xe chở C ngồi phía sau ôm tài sản trên đi đến nhà của C cất giấu. Sau đó, C và S nhìn thấy Phan Nguyên Ngọc T, sinh năm 1993, ở thôn Bình Long, xã P cùng với Nguyễn Văn Nh (tức là Hậu) đang đứng cùng với xe mô tô hiệu Exciter, biển số 86B3-032.55 ở ngoài đường (ở gần nhà của C) nên S rủ T và Nh đến chòi rẫy của Th để lấy trộm tài sản, T và Nh đồng ý. S chạy xe mô tô chở C, còn T điều khiển xe mô tô hiệu Exciter, biển số 86B3-032.55 chở Nh đi đến chòi của Th. Tại đây; C, S và Nh khiêng 01 khay bóng đèn có gắn đuôi dây điện bóng đèn cùng với 03 bao dây điện hiệu Cdivi 30 (dài khoảng 2.000m) để lên xe mô tô của C, rồi C điều khiển xe chở S ngồi phía sau ôm; còn T đi vào trong chòi của Th tháo dây điện tủ lạnh ra khỏi ổ cắm điện và cùng với Nh khiêng tủ lạnh trong chòi ra để trên xe mô tô của T, rồi T điều khiển xe chở Nh ngồi phía sau ôm, đến nhà C ở thôn B cất giấu. Lúc này, ông Ngô Quốc Tuấn (là ba ruột của C) nhìn thấy số tài sản trên nên ông Tuấn không cho đem vào trong nhà. Tại đây, C, S, T và Nh bàn bạc chia tài sản, rồi lấy 02 khay bóng đèn có gắn đuôi dây điện bóng đèn trộm được bỏ vào 06 cái bao nhỏ; T và Nh khiêng 01 cái tủ lạnh và 03 bao bóng đèn có gắn đuôi dây điện bóng đèn đi giấu tại nhà hoang (cách nhà C khoảng 300m); còn 03 bao bóng đèn có gắn đuôi dây điện bóng đèn và 03 bao dây điện thì T và S chở đi cất giấu tại bụi cây (cách nhà của C khoảng 100m); 01 bếp điện từ thì T lấy về phòng trọ của T Thê ở sử dụng; số tài sản trộm còn lại cất giấu tại nhà của C. Sau đó, C và S lấy 03 bao dây điện ra đốt lấy đồng, rồi S đem dây đồng đi bán cho 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân L lịch) đi Th mua phế liệu dạo được 3.800.000 đồng, rồi S chia tiền C 1.900.000 đồng và S 1.900.000 đồng; rồi S nhờ Huỳnh Xuân Ph, sinh 1998, ở thôn B, xã P (là vợ của C) đem 01 cái máy cắt cỏ đi kiếm người bán, Ph không biết máy 01 máy cắt cỏ do phạm tội mà có nên đem đến Chợ P tìm người bán và bán cho bà Võ Thị L, sinh năm 1960, ở thôn B, xã P, huyện B1 được 800.000 đồng và Ph đem tiền về đưa cho S; rồi bà Võ Thị L giới thiệu 01 người phụ nữ (không rõ họ và tên) ở thị trấn Phan Rí Cửa đến nhà của C mua 01 cái loa kéo kèm theo 02 cái Micro với giá 1.800.000 đồng; tổng cộng là 2.600.000 đồng, S và C chia nhau mỗi người được 1.300.000 đồng. (B1 số: 104-115)

Đến khoảng 06 giờ ngày 12/7/2020, Nguyễn Th đi lên chòi rẫy thì phát hiện bị kẻ gian cắt khóa đột nhập vào chòi lấy trộm tài sản: 01 loa kéo màu đen, hiệu dallton; 02 cái Micro; 01 cái tủ lạnh hiệu Sharp màu trắng xám; 02 khay bóng đèn có gắn đuôi dây điện bóng đèn (trong đó có 500 bóng đèn Compact 3U gồm 03 loại: 220 cái hiệu Rạng đông, 40 cái hiệu Paralight và 240 cái hiệu Max Win); 20 cuộn dây điện để trong 03 bao; 01 cái máy cắt cỏ màu đỏ cam, hiệu KIORIT2; 01 bếp điện từ hiệu ASAZO và 01 máy cắt gạch hiệu FEG. Sau đó, Nguyễn Th làm đơn báo mất tài sản gửi đến Công an xã P và Cơ quan CSĐT Công an huyện B1. (B1 số: 77-91)

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện B1 đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, tiến hành xác minh, ghi lời khai bị hại, mời những

người liên quan Ngô Quốc C, Phạm Thanh S và Phan Nguyễn Ngọc T làm việc. Tại đây, C, S và T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên;

Cơ quan CSĐT đã Th giữ: 01 cái lao kéo màu đen, hiệu dallton cùng với 02 cái Micro; 01 cái tủ lạnh hiệu Sharp màu trắng xám; 03 bao bóng đèn có gắn đuôi đèn có tổng cộng là 215 bóng đèn có gắn đuôi bóng đèn, hiệu Max Win; 01 cái máy cắt cỏ màu đỏ cam, hiệu KIORIT2; 01 bếp điện từ hiệu ASAZO và 01 máy cắt gạch hiệu FEG; còn lại 03 bao dây điện đã bị đốt cháy lấy đồng và 285 bóng đèn có gắn đuôi dây điện bóng đèn đã mất nên không Th hồi được. (B1 số: 94-97)

Theo bản kết luận định giá tài sản số 49/2020/HĐĐG-TTHS ngày 26/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện B1, kết luận các tài sản mất trộm vào ngày 11/7/2020 tại nhà Nguyễn Th, như sau:

(1) Tủ lạnh hiệu Sharp, màu trắng xám, mua năm 2019: Nguyên giá: 6.000.000 đồng/cái; số lượng 01 cái; tỷ lệ sử dụng còn lại 50%; thành tiền: 01 cái x (6.000.000 đồng x 50%) = 3.000.000 đồng.

(2) Loa kéo kéo hiệu Dalton, màu đen, mua năm 2019: Nguyên giá: 8.000.000 đồng/cái; số lượng: 01 cái; tỷ lệ sử dụng còn lại 40%; thành tiền: 01 cái x (8.000.000 đồng x 40%) = 3.200.000 đồng.

(3) Micro hiệu Dalton, mua năm 2019: Nguyên giá: 500.000 đồng/cái; số lượng : 02 cái; tỷ lệ sử dụng còn lại: 40%; thành tiền: 400.000 đồng.

(4) Dây điện hiệu Cdivi 30, số lượng 2.000m, mua năm 2019: Nguyên giá: 5.000 đồng/mét; số lượng: 2.000 mét; tỷ lệ sử dụng còn lại: 40%; thành tiền: 2.000 mét x (5.000 đồng x 40%) = 4.000.000 đồng.

(5) Máy cắt cỏ hiệu Kioritz, màu cam, mua năm 2018: Nguyên giá: 2.500.000 đồng/cái; số lượng: 01 cái; tỷ lệ sử dụng còn lại: 40%; thành tiền: 01 cái x (2.500.000 đồng x 40%) = 1.000.000 đồng.

(6) Bếp điện từ hiệu Asanzo, mua năm 2018: Nguyên giá: 1.000.000 đồng/cái; số lượng: 01 cái; tỷ lệ sử dụng còn lại: 40%; thành tiền: 01 cái x (1.000.000 đồng/cái x 40%) = 400.000 đồng.

(7) Máy mài cắt gạch hiệu FFG, màu đỏ đen, mua năm 2018: Nguyên giá: 1.000.000 đồng/cái; số lượng: 01 cái; tỷ lệ sử dụng còn lại: 40%; thành tiền: 01 cái x (1.000.000 đồng x 40%) = 400.000 đồng.

(8) Bóng đèn Compact 03U hiệu Rạng Đông, mua năm 2018: Nguyên giá: 28.000 đồng/cái; số lượng: 220 cái; tỷ lệ sử dụng còn lại: 40%; thành tiền: 220 cái x (28.000 đồng x 40%) = 2.464.000 đồng.

(9) Bóng đèn Compact 3U hiệu Maxwin, mua năm 2018: Nguyên giá: 30.000 đồng/cái; số lượng 240 cái; tỷ lệ sử dụng còn lại: 40%; thành tiền: 240 cái x (30.000 đồng x 40%) = 2.880.000 đồng.

(10) Bóng đèn Compaxt 3U hiệu Paralight, mua năm 2018: Nguyên giá: 28.000 đồng/cái; số lượng 40 cái; tỷ lệ sử dụng còn lại: 40%; thành tiền: 40 cái x (28.000 đồng x 40%) = 448.000 đồng.

(11) Đuôi dây điện gắn bóng đèn (có gắn dây), mua năm 2018: Nguyên giá: 6.500 đồng/cái; số lượng: 500 cái; tỷ lệ sử dụng còn lại: 40%; thành tiền: 500 cái x (6.500 đồng x 40%) = 1.300.000 đồng.

Tổng cộng: $(1+2+...+10+11) = 19.492.000$ đồng. (Mười chín triệu, bốn trăm chín mươi hai nghìn đồng). (B1 số: 12-18).

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị can Nguyễn Văn Nh đã bỏ trốn khỏi địa phương, đi đến tỉnh Đắk Lắk làm Thê. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B1 đã ra quyết định truy nã, đến ngày 18/6/2021 bắt được bị can Nh trong trường hợp truy nã. Quá trình phục hồi điều tra vụ án, bị can Nguyễn Văn Nh khai nhận: Nh và Phan Nguyên Ngọc T có đi cùng với Ngô Quốc C và Phạm Thanh S đến chòi rẫy của Nguyễn Th lấy trộm 01 cái tủ lạnh như nội dung diễn biến nêu trên, còn Phạm Thanh S và Ngô Quốc C lấy trộm những tài sản gì thì Nh không để ý. (B1 số: 72-76)

Nhưng căn cứ lời khai của Ngô Quốc C, Phạm Thanh S và Phan Nguyên Ngọc T khai nhận phù hợp với lời khai bị hại, người liên quan, kết quả định giá tài sản, kết quả khám nghiệm hiện trường và các tang vật chứng Th giữ được nên đủ cơ sở để kết luận: Ngô Quốc C và Phạm Thanh S có hành vi lén lút, bí mật lấy trộm tài sản của Nguyễn Th với tổng giá trị là 19.492.000 đồng. Nguyễn Văn Nh và Phan Nguyên Ngọc T có hành vi cùng với Ngô Quốc C và Phạm Thanh S lén lút, bí mật lấy trộm: 01 cái tủ lạnh trị giá 3.000.000 đồng, 01 khay chứa 250 cái bóng đèn Compact 03U hiệu Rạng Đông, Maxwin, Paralight trị giá 2.896.000 đồng; 250 cái đuôi dây điện bóng đèn trị giá 650.000 đồng và 2.000m dây điện hiệu Cadivi 30, trị giá 4.000.000 đồng, với tổng giá trị: 10.546.000 đồng.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Ngô Quốc C, Phạm Thanh S và Phan Nguyên Ngọc T, những người liên quan cùng với tang, vật chứng của vụ án và phần dân sự: Đã được giải quyết xong trong vụ án: Trộm cắp tài sản, theo bản án số 16/2021/HST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện B1, nên trong vụ án này không xem xét giải quyết. (B1 số: 124-129)

Tại bản cáo trạng số 81/CT-VKS.HBB ngày 18/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Nh, về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện B1 luận tội đối với bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Nh phạm tội: “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017)h; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Nh từ 18 đến 24 tháng tù ;

Bị cáo Nguyễn Văn Nh không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

Hội đồng xét xử, xét thấy đề nghị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên có cơ sở để xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Nh không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Nh đã thừa nhận: Vào khoảng khoảng hơn 21 giờ ngày 11/7/2020 tại chòi rẫy của Nguyễn Th ở thôn Bình Liêm, xã P, huyện B1, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo Nguyễn Văn Nh cùng Phan Nguyên Ngọc T, Ngô Quốc C và Phạm Thanh S có hành vi lén lút, bí mật lấy trộm: 01 cái tủ lạnh, 01 khay chứa 250 cái bóng đèn Compact 03U hiệu Rạng Đông, Maxwin, Paralight; 250 cái đuôi dây điện bóng đèn và 2.000m dây điện hiệu Cadivi 30. Tổng giá trị tài sản là 10.546.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã Th thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn Nh phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Với hành vi nêu trên và hậu quả để lại, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B1 truy tố bị cáo Nguyễn Văn Nh về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có cơ sở và đúng pháp luật.

Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là hành vi nguy hiểm cho xã hội phải bị xử lý nhưng do bản chất tham lam, tư lợi cá nhân và xem thường pháp luật, bị cáo đã phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, nghĩ nên tuyên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để răn đe các đối tượng khác có ý đồ phạm tội tương tự.

[3] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tuy nhiên, xét sau khi phạm tội, bị cáo Nguyễn Văn Nh đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử sẽ quan tâm để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn Nh thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn Nh.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Đã được giải quyết xong trong vụ án: “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 16/2021/HSST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện B1, nên HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Nh phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của BLTTHS.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 268; Khoản 1 Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Nh phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn Nh **18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2021

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Nh phải nộp 200.000 đồng án phí HSST

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B1;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện B1;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan
- Lưu HS+VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM QUỐC TUẤN

